ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM TỈNH TÂY NINH **BAN THƯỜNG TRỰC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 232 /KH-MTTQ-BTT	*Tây Ninh, ngày 14 tháng 9 năm 2022*

KẾ HOẠCH

Giám sát công tác thi hành án dân sự; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan thi hành án dân sự huyện Châu Thành, Tân Châu và thành phố Tây Ninh

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTW MTTQVN, ngày 15/6/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Uỷ ban Trung ương MTTQ Việt Nam quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

Thực hiện Kế hoạch số 190/KH-MTTQ-BTT ngày 24/02/2022 về giám sát, phản biện xã hội của Uỷ ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh năm 2022; Quy chế số 03/QC-MTTQ-TCCTr-XH ngày 19/5/2022 của Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh và Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh về việc phối hợp công tác giám sát, phản biện xã hội; Quy chế phối hợp công tác số 04/QC-VKS-MTTQ ngày 20/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Tây Ninh ban hành Kế hoạch giám sát công tác thi hành án dân sự; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan thi hành án dân sự huyện Châu Thành, Tân Châu và thành phố Tây Ninh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát hoạt động của cơ quan tư pháp trong lĩnh vực thi hành án dân sự và thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Đánh giá, làm rõ nguyên nhân kết quả công tác thi hành án dân sự và trách nhiệm người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền khắc phục hạn chế, nâng cao kết quả thực hiện quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước và trách nhiệm người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Yêu cầu

- Hoạt động giám sát thực hiện đúng quy định, quy trình và nội dung đề ra; tổ chức giám sát đảm bảo tính dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch; không cản trở việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các cơ quan chịu sự giám sát.

- Quá trình giám sát có sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh với các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và các cơ quan có liên quan.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN GIÁM SÁT

1. Đối tượng, phạm vi giám sát

- Đối tượng giám sát: Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, Tân Châu và thành phố Tây Ninh.

- Mốc thời gian giám sát: từ ***ngày 01/10/2020 đến ngày 30/9/2022 (kết qủa thi hành án của 02 năm: 2021-2022).***

2. Nội dung giám sát, đề cương báo cáo

2.1. Nội dung

- Giám sát công tác thi hành án dân sự theo Luật Thi hành án dân sự.

- Giám sát việc triển khai, thực hiện phòng, chống tham nhũng theo quy định của Đảng và pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Giám sát việc thực hiện các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan (Chi cục thi hành án huyện Châu Thành, Tân Châu và thành phố Tây Ninh) theo Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú.

2.2. Đề cương báo cáo

- Mốc thời gian báo cáo: từ ngày 01/10/2020 đến ngày 30/9/2022 *(kết qủa thi hành án của 02 năm: 2021-2022).*

- Đề cương báo cáo (*gởi kèm*): Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, Tân Châu và thành phố Tây Ninh báo cáo theo đề cương giám sát, gửi Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh *(qua Ban Dân chủ, pháp luật - Dân tộc, tôn giáo; đồng gửi file mềm báo cáo qua email: dcplmattrantayninh@gmail.com)* trước **ngày 5/10/2022.**

3. Hình thức giám sát

- Hình thức: Tổ chức Đoàn giám sát.

- Thành phần Đoàn giám sát:

+ Đại diện Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; Đại diện Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn.

+ Đại diện Hội đồng Tư vấn Dân chủ - Pháp luật tỉnh.

- Mời tham gia Đoàn giám sát:

+ Đại diện Hội đồng nhân dân tỉnh.

+ Đại diện Ban Nội chính Tỉnh uỷ.

+ Đại diện Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

+ Phóng viên Báo Tây Ninh và Đài phát thanh truyền hình tỉnh dự đưa tin.

4. Thời gian giám sát

4.1. Giám sát người đứng đầu thực hiện nhiệm vụ đảng viên sinh hoạt nơi cư trú (Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị).

- Đoàn giám sát có Công văn gửi Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã nơi cư trú thường xuyên của người đứng đầu cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, Tân Châu và thành phố Tây Ninh, đề nghị lấy ý kiến nhận xét đảng viên sinh hoạt nơi cư trú (theo Thông tri số 10/TT-MTTW-BTT ngày 22/9/2020 của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Hướng dẫn giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ).

- Văn bản lấy ý kiến nhận xét của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã gửi về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trước ngày **5/10/2022.**

4.2. Thời gian giám sát

- **Ngày 10/10/2022**: Sáng 8h00 giám sát Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

- **Ngày 11/10/2022**: Sáng 8h00 giám sát Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Châu.

- **Ngày 12/10/2022**: Sáng 8h00 giám sát Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

- Giao Ban Dân chủ, pháp luật - Dân tộc, tôn giáo triển khai, phục vụ Đoàn giám sát đảm bảo nội dung kế hoạch đề ra; tham mưu Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh báo cáo kết quả, nội dung kiến nghị sau giám sát.

- Giao Văn phòng - Tổ chức phục vụ phương tiện, kinh phí hoạt động giám sát theo quy định.

2. Đoàn giám sát

- Trưởng Đoàn giám sát có trách nhiệm thông báo kế hoạch giám sát đến cơ quan được chọn giám sát.

- Thành viên Đoàn giám sát: Nghiên cứu tài liệu, sắp xếp thời gian tham gia đầy đủ hoạt động giám sát theo kế hoạch; tích cực tham gia đóng góp ý kiến trong quá trình giám sát.

3. Đề nghị các cơ quan được giám sát

- Chuẩn bị nội dung, tài liệu, thành phần làm việc với Đoàn giám sát.

. - Giải trình các vấn đề Đoàn giám sát đặt ra, có văn bản trả lời và đề ra các giải pháp thực hiện kiến nghị của Đoàn giám sát.

Trên đây là Kế hoạch của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh giám sát công tác thi hành án dân sự; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan thi hành án dân sự huyện Châu Thành, Tân Châu và thành phố Tây Ninh; Kế hoạch này thay Thư mời[1]./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND, UBND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Ban DVTU;
- Ban NCTU;
- Cục THADS tỉnh;
- Chi cục THADS Châu Thành;
- Chi cục THADS Tân Châu;
- Chi cục THADS thành phố TN;
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- MTTQ huyện CT, TC, tp.TN;
- Lưu: VT, DCPL-DTTG.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Đức Hải

[1] Đề nghị Thành phần Đoàn Giám sát có mặt tại cơ quan MTTQ tỉnh **trước 7 giờ 00** giám sát ở Châu Thành và Tân Châu; giám sát Chi cục THADS ở thành phố Tây Ninh, đại biểu chủ động đi xe cá nhân. Thông tin cần trao đổi thêm, vui lòng liên hệ đồng chí Phùng Lợi Triều, Chuyên viên MTTQ tỉnh, ĐT: 0977.344.393.

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Nội dung giám sát: Công tác thi hành án dân sự; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, Tân Châu, thành phố Tây Ninh

(mốc thời gian báo cáo từ ngày 01/10/2020 đến 30/9/2022, kết qủa thi hành án của 02 năm: 2021-2022)

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1. Về tổ chức cơ quan Chi cục thi hành án dân sự (huyện Châu Thành, Tân Châu, thành phố Tây Ninh); cơ cấu các tổ chức trong cơ quan (phòng nghiệp vụ và văn phòng; tổ chức Đảng, tổ chức Công đoàn, tổ chức Đoàn Thanh niên).

2. Số lượng chấp hành viên và công chức, người lao động; số lượng đảng viên; số lượng các chức danh lãnh đạo của Chi cục và Phòng nghiệp vụ.

3. Cơ sở vật chất, điều kiện làm việc.

4. Việc triển khai sinh hoạt các văn bản của Đảng, các văn bản pháp luật; văn bản của cơ quan thi hành án cấp trên; Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 25/8/2021 về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính ở địa phương…trong cơ quan Chi cục thi hành án dân sự (hình thức sinh hoạt, nội dung, văn bản cụ thể của đơn vị triển khai thực hiện…).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Việc tiếp nhận và phân loại án:

1.1. Việc tiếp nhận yêu cầu thi hành án:

- Số vụ việc yêu cầu thi hành án bị từ chối:
- Lý do từ chối:

1.2. Việc ra quyết định thi hành, trong đó:

- Số quyết định thi hành án theo yêu cầu:
- Số quyết định thi hành án chủ động:

1.3. Công tác xác minh, xác minh lại điều kiện thi hành án:

- Việc tự nguyện thi hành án:
- Trách nhiệm của Chấp hành viên trong việc xác minh điều kiện thi hành án:
- Trách nhiệm, nghĩa vụ phối hợp của cá nhân người phải thi hành án và người phải thi hành là cơ quan, tổ chức:
- Việc phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan chức năng trong xác minh điều kiện thi hành án:
- Những khó khăn, vướng mắc trong việc xác minh điều kiện thi hành án:

1.4. Thi hành trách nhiệm dân sự trong bản án hình sự:

- Trong đó:

+ Kết quả thi hành về thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế (kết quả đã thu hồi/ tổng số tiền, tải sản phải thu hồi):

+ Các hình thức tổ chức thi hành án:

+ Những vụ tồn động, kéo dài, chậm tổ chức thi hành án:

2. Những vướng mắc trong thi hành án dân sự:

2.1. Việc giải quyết các vụ việc vướng mắc do án tuyên không rõ ràng:

2.2. Kết quả thi hành án tổ chức bán đấu giá:

2.3. Việc chậm và chưa giao tài sản trúng đấu giá:

2.4. Công tác phối hợp trong thi hành án dân sự:

2.5. Những sai phạm trong công tác thi hành án:

3. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động THADS và kiểm tra công tác chuyên môn

3.1. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

3.2. Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công vụ

4. Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng nội bộ cơ quan

4.1. Công tác xây dựng đảng

4.2. Công tác quy hoạch, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ, công chức

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC VÀ TRÁCH NHIỆM NÊU GƯƠNG CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN

1. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

1.1. Việc ban hành các quy chế, quy định, nội quy: quản lý tài sản; quản lý việc thu và chi tài chính; thực hiện các hình thức công khai minh bạch việc thu, chi của đơn vị; việc mua sắm tài sản công.

1.2. Việc kê khai, công khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan.

1.3. Việc phát hiện, xử lý vi phạm liên quan đến phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ cơ quan.

2. Trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan

2.1. Việc gương mẫu của người đứng đầu, các chức danh lãnh đạo phòng chuyên môn, quy chế công tác của ngành, những điều đảng viên không được làm; gương mẫu thực hiện việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ đảng viên (Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng).

2.2. Việc thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp và Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.

2.3. Trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu cơ quan và đảng viên trong cơ quan Thi hành án dân sự thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khóa XII về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.

IV. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT CHUNG

1. Mặt được

2. Hạn chế

3. Nguyên nhân hạn chế

4. Giải pháp khắc phục hạn chế

V. KIẾN NGHỊ

1. Đối với cấp ủy, chính quyền ở địa phương (cấp huyện)

2. Đối với cấp ủy, chính quyền cấp tỉnh

3. Đối với các cơ quan tư pháp cấp tỉnh (Tòa án, VKS, Cục THADS…)

4. Đối với MTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội (cấp huyện hoặc cấp tỉnh).
